

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST  
Ngày: 28 - 02 - 2025  
V/v ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Xuân Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Thiết Lập;
2. Ông Hoàng Văn Hữu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Đại Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 429/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Phạm Thị L**, sinh năm 1963; địa chỉ cư trú: Tổ C, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1954; địa chỉ cư trú: Tổ C, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 10 năm 2024, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thị L trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Thanh T sống chung với nhau từ năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Trong thời gian đầu sống chung hạnh phúc, nhưng càng về sau cuộc sống chung không hạnh phúc nữa do tính tình, quan điểm sống không phù hợp nên vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, gây gổ với nhau. Bà và ông T sống ly thân từ năm

2015 cho đến nay. Đến nay, bà không còn tình cảm gì với ông T. Nay, bà yêu cầu ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà và ông T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn – Ông Nguyễn Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án, không có văn bản trình bày ý kiến.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị L đối với ông Nguyễn Thanh T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bà Phạm Thị L được miễn án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Phạm Thị L là nguyên đơn, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Nguyễn Thanh T là bị đơn, vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L, ông T.

[2] Về hôn nhân: Bà Phạm Thị L và ông Nguyễn Thanh T chung sống với nhau từ năm 2010, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh vào ngày 25 tháng 8 năm 2010, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của bà Phạm Thị L, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình chung sống, giữa bà L, ông T phát sinh mâu thuẫn, mà nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình, quan điểm sống khác nhau, không có tiếng nói chung. Bà L trình bày mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không thể sống chung với nhau nên yêu

cầu ly hôn. Ông T đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án, không gửi văn bản trình bày ý kiến.

Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại địa phương thấy rằng mâu thuẫn hôn nhân giữa bà L, ông T là do mâu thuẫn về tính tình, quan điểm sống, hiện tại mục đích hôn nhân của ông bà không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà L đối với ông T là có căn cứ phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận, cho bà L được ly hôn với ông T.

[4] Về nuôi con chung: Bà L trình bày bà và ông T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bà Phạm Thị L được miễn tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị L với ông Nguyễn Thanh T.
2. Về nuôi con chung: Không có.
3. Về chia tài sản, nợ chung: Ghi nhận, bà Phạm Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về án phí: Bà Phạm Thị L được miễn tiền án phí sơ thẩm.
5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.
6. Về quyền kháng cáo: Bà Phạm Thị L, ông Nguyễn Thanh T có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS H.Tân Châu;
- UBND xã Tân Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Xuân Lan**